

LUYỆN TẬP CHUNG

1 a) Đọc các số sau: 1 879, 6 500, 43 001, 96 075, 47 293.

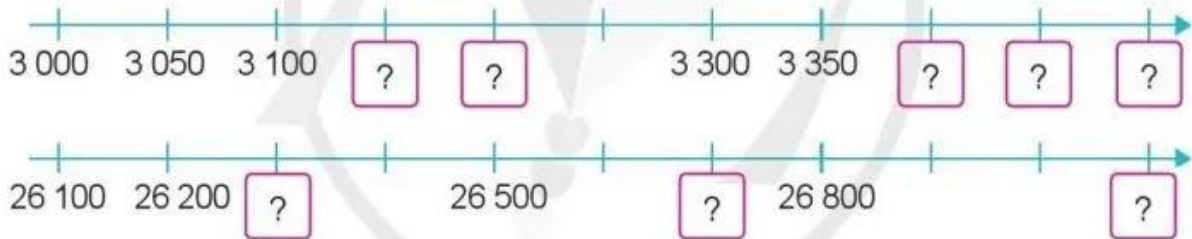
b) Viết các số sau:

Đọc số	Viết số
Hai nghìn bảy trăm sáu mươi lăm	?
Bảy mươi sáu nghìn hai trăm bốn mươi tám	?
Chín mươi chín nghìn	?
Ba mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi tư	?

c) Viết các số ở câu b thành tổng của chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị (theo mẫu):

Mẫu: $2\ 765 = 2\ 000 + 700 + 60 + 5$

2 Số ?



3 Cho các số sau:



a) Tìm số bé nhất.

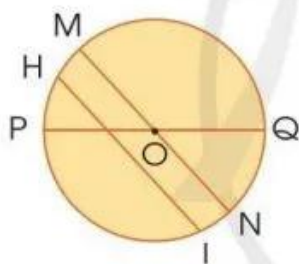
b) Tìm số lớn nhất.

c) Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn.

4 Thực hành: Làm tròn số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn.



5 a) Câu nào đúng, câu nào sai?



- A. OM, ON, OP, OQ là các bán kính của hình tròn tâm O.
- B. MN, PQ là các đường kính của hình tròn tâm O.
- C. HI là đường kính của hình tròn tâm O.

b) Dùng compa vẽ một đường tròn vào vở.

6 a) Đọc cân nặng của mỗi con vật sau với đơn vị gam rồi cho biết con vật nào nặng nhất.



1 862 g



762 g



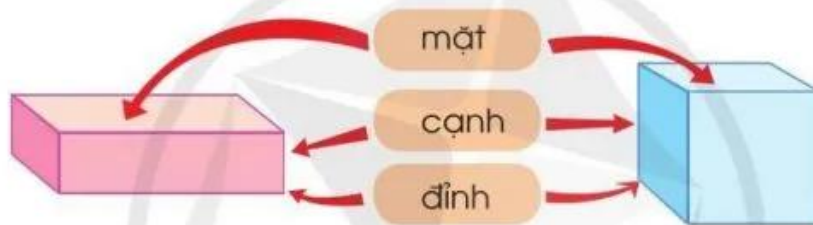
4 kg 876 g



2 kg 583 g

b) Kể một số tình huống thực tế sử dụng các số trong phạm vi 100 000.

KHỐI HỘP CHỮ NHẬT. KHỐI LẬP PHƯƠNG



Khối hộp chữ nhật có:

- 6 mặt, các mặt đều là hình chữ nhật
- 8 đỉnh
- 12 cạnh

Khối lập phương có:

- 6 mặt, các mặt đều là hình vuông
- 8 đỉnh
- 12 cạnh

1 a) Lấy ra từ bộ đồ dùng học Toán một khối hộp chữ nhật và một khối lập phương rồi chỉ ra các đỉnh, cạnh, mặt của mỗi khối hình đó.

b) Chọn số thích hợp cho mỗi ô ? trong bảng dưới đây:

	Số đỉnh	Số cạnh	Số mặt
Khối hộp chữ nhật	?	?	?
Khối lập phương	?	?	?